

Số: 39/2020/QĐST-HNGĐ

B, ngày 10 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 40/2020/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn: Ông **Hoàng Văn B**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

\* Bị đơn: Bà **Đàm Thị Ng**, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**\* Ông Hoàng Văn B và bà Đàm Thị Ng thoả thuận về chia tài sản chung sau khi ly hôn cụ thể như sau:**

Giao toàn bộ tài sản chung của ông Hoàng Văn B và bà Đàm Thị Ng có giá trị 250.000.000<sup>d</sup> ( Hai trăm năm mươi triệu đồng) cho bà Đàm Thị Ng có quyền chiếm hữu, sử dụng và định đoạt, gồm có:

- 01 ngôi nhà hai tầng ( nhà đã cũ, dột nát, xuống cấp) với diện tích 96m<sup>2</sup> được xây dựng năm 2010 trên đất thổ cư 168m<sup>2</sup> và 664m<sup>2</sup> trồng cây ăn quả xung quanh nhà tại thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00218 do Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể cấp ngày 31/12/2013 đứng tên Đàm Thị Ng và Hoàng Văn B.

- Diện tích 20.731m<sup>2</sup> đất rừng theo 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đều đứng tên Đàm Thị Ng và Hoàng Văn B: Số CH01279 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 21/9/2015 tại Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn với diện tích: 6343m<sup>2</sup>; Số CH01280 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 21/9/2015 tại Thôn Kh, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn với diện tích 10.416m<sup>2</sup>; Số CH01281 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 23/12/2016 tại Thôn Kh, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn với diện tích: 3972m<sup>2</sup>.

- Diện tích 381m<sup>2</sup> đất ruộng lúa tại thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00012 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 25/10/2010 đứng tên Đàm Thị Ng và Hoàng Văn B.

Bà Đàm Thị Ng có trách nhiệm trích chia chênh lệch giá trị tài sản chung cho ông Hoàng Văn B số tiền 100.000.000<sup>d</sup> ( *Một trăm triệu đồng*). Thời hạn thanh toán: Ngày 01/10/2020 (dương lịch).

Bà Đàm Thị Ng có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên đối với các tài sản được chia theo quy định của pháp luật về đất đai.

Việc thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**\* Về án phí:**

- Ông Hoàng Văn B chịu 2.500.000<sup>d</sup> (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm có giá ngạch nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông B đã nộp là 2.500.000<sup>d</sup> ( *Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 03756 ngày 17/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Xác nhận ông Hoàng Văn B đã nộp đủ án phí.

- Bà Đàm Thị Ng chịu 3.750.000<sup>d</sup> ( *Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm có giá ngạch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự ( 02b);
- VKSND huyện B ( 02b);
- Chi cục THADS huyện B (01b);
- TAND tỉnh (01b) + BBGN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Anh Tuấn**